

Số: **06/2019/QĐST-KDTM**

Kế Sách, ngày 07 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2019/TLST-KDTM, ngày 18 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ, địa chỉ: Số X, quận H, Thành phố Hà Nội, có người đại diện theo pháp luật là ông Phan Đức T2, chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị. Ông T2 ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu T3 – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Sóc Trăng, theo Quyết định số 1100/QĐ-Đ ngày 26/12/2018. Ông T ủy quyền cho bà Triệu Hồng P, theo Quyết định số 109/BIDV.ST-QLRR ngày 09/7/2019.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Tô Long E, sinh năm 1968.

Bà Tô Thị H, sinh năm 1961.

Ông Võ Văn D, sinh năm 1963.

Ông Tô Cửu L1, sinh năm 1963.

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1964.

Bà Tô Thị H, sinh năm 1951.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950.

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1979.

Ông Trang Văn D, sinh năm 1978.

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1968.

Bà Tô Thị C, sinh năm 1968.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Tô Thị H, ông Võ Văn D, ông Tô Cửu L1, bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Tô Thị H, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị B, ông Trang Văn D, ông Nguyễn Văn V, bà Tô Thị C là ông Tô Long E, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Hồng L thừa nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Đ số tiền vốn gốc và lãi vay từ Hợp đồng tín dụng số: 073/2015/7561435/HĐTD ngày 07/10/2015 là 502.197.934 đồng (trong đó, vốn vay là 350.000.000 đồng, lãi vay là 152.197.934 đồng).

Bà Nguyễn Thị Hồng L đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền vốn gốc và lãi vay còn nợ là 502.197.934 đồng (trong đó, vốn vay là 350.000.000 đồng, lãi vay là 152.197.934 đồng) vào ngày 30/01/2020.

Địa điểm giao trả: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày 31/7/2019, bà Nguyễn Thị Hồng L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Đ thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Hồng L phải chịu theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Đ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Đ được quyền xử lý tài sản thế chấp bằng biện pháp yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách phát mãi bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ (theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 077/2015/7561435/HĐBĐ ngày 07/10/2015) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Nguyễn Thị Hồng L, ông Tô Long E, bà Tô Thị H, ông Võ Văn D, ông Tô Cửu L1, bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Tô Thị H, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị B, ông Trang Văn D, ông Nguyễn Văn V, bà Tô Thị C. Gồm các thửa đất:

+ Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 41, diện tích 674,1m², loại đất: đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thuộc Giấy Chứng nhận QSD đất số BY 544736 (Số vào sổ cấp GCNQSDĐ CH02102) do UBND huyện K cấp ngày 27/08/2015.

+ Thửa đất số 2, tờ bản đồ số 41, diện tích 1.035,5m², loại đất: đất ở, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thuộc Giấy Chứng nhận QSD đất số BY 544735 (Số vào sổ cấp GCNQSDĐ CH02101) do UBND huyện K cấp ngày 27/08/2015.

+ Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 39, diện tích 507,4m², loại đất: đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thuộc Giấy Chứng nhận QSD đất số BY 544737 (Số vào sổ cấp GCNQSDĐ CH02103) do UBND huyện K cấp ngày 27/08/2015.

+ Thửa đất số 480, 428, tờ bản đồ số 02, diện tích 16.090m², loại đất: 2L, H (hiện trạng đã lên vườn nhưng chưa chuyển mục đích sử dụng trên Giấy chứng nhận QSD đất), trong Giấy CNQSD đất ghi tọa lạc ấp X, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng nhưng nay đã chuyển địa giới quản lý hành chính thuộc ấp Số X, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, thuộc Giấy Chứng nhận QSD đất số B 436104 (Số vào sổ cấp GCNQSDĐ 000006) do UBND huyện K cấp ngày 05/11/1992.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tài sản trên các phần đất nêu trên gồm bà Tô Thị H, ông Võ Văn D, ông Tô Cửu L1, bà Nguyễn Thị Hồng N, bà Tô Thị H, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị B, ông Trang Văn D, ông Nguyễn Văn V, bà Tô Thị C, cùng đồng ý cho Ngân hàng TMCP Đ được quyền xử lý tài sản thế chấp bằng biện pháp yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách phát mãi bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với toàn bộ những tài sản nêu trên mà bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Tô Long E đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Đ, trong trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng L không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Đ như thỏa thuận nêu trên.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 12.043.958 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng L đồng ý chịu là 12.043.958 đồng.

Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.810.000 đồng từ Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008618 ngày 14/6/2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã thu.

- Chi phí thẩm định tài sản thế chấp là 750.000 đồng, bà Nguyễn Thị Hồng L đồng ý chịu là 750.000 đồng. Do Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng xong nên bà Nguyễn Thị Hồng L có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 750.000 đồng nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh Đa